

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2020/HSST
Ngày: 28 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Biên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Chinh.

2. Ông Lê Đức Chạc.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký toà án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Thị L- Sinh năm 1960 tại tỉnh Nam Định

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Liễu Đề, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; giới tính: Nữ; con ông Trần Văn Hóa, sinh năm 1929, đã chết năm 2000 và bà Trần Thị Chắt, sinh năm 1934, đã chết năm 2016; có chồng là Lâm Văn Thiệu, sinh năm 1956, hiện lao động tự do tại thị trấn Liễu Đề, huyện N; Có 02 con: Con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1985.

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 13/9/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 03 năm tù về tội: “Môi giới mại dâm”

Bị cáo Trần Thị L bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 28/12/2019 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đoàn Thị Hà, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Đồng Quỳ, xã Nam Tiến, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Thế Hệ, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm 8, xã Nghĩa Thái, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Anh Ninh Văn Nhất, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm 17, xã Nghĩa Châu, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn Vũ, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm 11, xã Nghĩa Thái, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 9/2019, Đoàn Thị Hà ở thôn Đồng Quỹ, xã Nam Tiến, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đến quán Cafe của Trần Thị Liên, Liên và Hà thỏa thuận với nhau khi nào quán Liên có khách muốn người phục vụ rót bia hoặc muốn mua dâm thì Liên sẽ gọi cho Hà xuống để phục vụ và bán dâm cho khách; tiền bán dâm mỗi lần là 500.000 đồng trong đó Liên được 50.000 đồng là tiền môi giới việc mua bán dâm còn Hà được 450.000 đồng là tiền bán dâm.

Khoảng 14 giờ, ngày 22/12/2019, Trần Thị Lđang ở quán Cafe thì Phạm Thế Hệ cùng 02 người bạn của Hệ là anh Ninh Văn Nhất và Nguyễn Văn Vũ đến quán ăn uống. Khi đang uống bia, Hệ muốn tìm người để mua dâm nên Hệ nói với Liên muốn Liên gọi 01 em gái xuống rót bia và bán dâm cho Hệ. Liên đồng ý và thỏa thuận với Hệ 500.000 đồng một lần mua bán dâm, tiền nhà nghỉ do Hệ trả. Hệ đồng ý. Liên dùng điện thoại di động gọi điện thoại cho Đoàn Thị Hà bảo Hà xuống quán của Liên để rót bia và bán dâm cho khách. Hà đồng ý. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Hà điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD, biển số 18B2-236.59, sơn màu vàng nâu bạc đến và vào tiếp bia cho Hệ và 02 người bạn đi cùng là Nhất và Vũ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Hệ đưa cho Liên số tiền 900.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng là tiền Hệ mua dâm với Hà, còn 400.000 đồng là tiền Hệ cùng với Nhất và Vũ ăn uống tại quán của Liên. Liên bảo Hà đi bán dâm cho Hệ, khi nào xong việc thì gặp Liên lấy tiền. Sau đó, Liên bảo Hệ và Hà đi tìm nhà nghỉ để mua bán dâm. Hệ điều khiển xe mô tô chở Hà đến nhà nghỉ Xuân Duyên 3 thuộc tổ dân phố Nam Sơn, thị trấn Liễu Đề, N, Nam Định thuê phòng số 202 để thực hiện việc mua bán dâm. Đến khoảng 16 giờ 50 phút, ngày 22/12/2019, tổ công tác Công an huyện N kiểm tra tại nhà nghỉ Xuân Duyên 3 phát hiện tại phòng nghỉ số 202 của nhà nghỉ, Phạm Thế Hệ đang thực hiện việc mua bán dâm với Đoàn Thị Hà. Thu giữ của Hà 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, vỏ màu xanh đen, lắp 01 sim có số thuê bao 0824.421.885 và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD, biển số 18B2-236.59, sơn

màu vàng nâu bạc, đều đã qua sử dụng. Thu giữ của Phạm Thế Hệ 01 bao cao su, đã qua sử dụng. Thu giữ trên giường tại phòng nghỉ số 202 một vỏ bao cao su, nhãn hiệu CONDOM HUALEI. Thu giữ của Liên 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, lắp 02 sim có số thuê bao lần lượt là 0857.607.301 và 0868.357.322, đã qua sử dụng và số tiền 960.000 đồng trong đó có 500.000 đồng là tiền Hệ trả 01 lần mua dâm với Hà, còn 460.000 là tiền Liên bán bia và đồ ăn mà có. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị Liên: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N Trần Thị Lã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Trần Thị L về tội “ Mối giới mại dâm” theo khoản 1 điều 328 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện N đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thị L từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ số tiền 500.000 đồng, trả lại bị cáo số tiền 460.000 đồng; tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Thị Liên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của Đoàn Thị Hà; tịch thu tiêu huỷ 01 bao cao, đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su, nhãn hiệu CONDOM HUALEI. Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Trần Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của nhân chứng, các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện N đã truy tố. Như vậy có cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ ngày 22/12/2019, tại quán GÓP Cafe của Trần Thị Liên, Liên làm trung gian, dẫn dắt để Phạm Thế Hệ mua bán dâm với Đoàn Thị Hà với giá 500.000 đồng, trong đó Trần Thị L được hưởng 50.000 đồng tiền môi giới còn Đoàn Thị Hà được hưởng 450.000 đồng. Đối chiếu với quy định của bộ luật hình sự thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội “Môi giới mại dâm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống lành mạnh văn minh, huỷ hoại nhân cách con người, gây thiệt hại về vật chất, tinh thần cho nhiều gia đình, cá nhân, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, làm lây truyền nhiều bệnh xã hội nguy hiểm. Bị cáo là người có đầu đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã bị xét xử về hành vi môi giới mại dâm nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo đều có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Chồng của bị cáo là Lâm Văn Thiệu là thương binh loại A (thương tật hạng $\frac{3}{4}$, 51%) nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm tự do, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với tiền 500.000 đồng, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; Trả lại bị cáo số tiền 460.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Thị Lấp 02 sim có số thuê bao lần lượt là 0857.607.301 và 0868.357.322; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của Đoàn Thị Hà lắp 01 sim có số thuê bao 0824.421.885 liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 bao cao, đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su, nhãn hiệu CONDOM HUALEI, cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD, biển số 18B2-236.59, sơn màu vàng nâu bạc, đã qua sử dụng thu giữ của Đoàn Thị Hà, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho ông Nguyễn Thanh An là chủ sở hữu là phù hợp.

[6] Đối với Phạm Thế Hệ và Đoàn Thị Hà có hành vi mua bán dâm, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 22 và khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Công an huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Thế Hệ và Đoàn Thị Hà .

Đối với ông Nguyễn Văn Duyên và bà Đinh Thị Mận là chủ và nhân viên quản lý của nhà nghỉ Xuân Duyên 3, không biết việc Hệ và Hà mua bán dâm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý đối với Nguyễn Văn Duyên và Đinh Thị Mận.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Thị L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Lphạm tội “Môi giới mại dâm”;
2. Xử phạt bị cáo Trần Thị L09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2019.

3. Xử lý vật chứng:
+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000 đồng; trả lại bị cáo số tiền 460.000 đồng nhưng giữ lại để bảo thi hành án.

+ Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Thị Lấp 02 sim có số thuê bao lần lượt là 0857.607.301 và 0868.357.322; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của Đoàn Thị Hà lắp 01 sim có số thuê bao 0824.421.885.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 bao cao, đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su, nhãn hiệu CONDOM HUALEI.

Vật chứng vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện N và Công an huyện N ngày 06/02/2020.

7. Áp phí: Buộc bị cáo Trần Thị Lphải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thị Lcó quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Đoàn Thị Hà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án huyện N;
- UBND xã Nghĩa Thái;
- Bị cáo;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Bùi Văn Biền

